

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP  
BỘ MÔN TIN HỌC CÔNG NGHIỆP



TÀI LIỆU THỰC HÀNH  
HỌC PHẦN: LẬP TRÌNH JAVA  
MÃ SỐ HỌC PHẦN: TEE0457  
SỐ TÍN CHỈ: 01 TC

*ThS. Trần Thị Ngọc Linh*

TRƯỞNG BỘ MÔN  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*TS. Nguyễn Tuấn Linh*

TRƯỞNG KHOA ĐIỂN TỬ  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*TS. Nguyễn Văn Chí*

## Mục Lục

Bài 1: HÀNG, BIẾN, KIỂU DỮ LIỆU, TOÁN TỬ, BIÊU THỨC VÀ CÁC CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN .....	3
Bài 2. HƯỚNG ĐÓI TUỢNG TRONG JAVA .....	9
Bài 3: THIẾT KẾ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG .....	31

# **BÀI 1: HẰNG, BIẾN, KIỂU DỮ LIỆU, TOÁN TỬ, BIỂU THỨC VÀ CÁC CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN**

## **1.1. Mục tiêu**

- Khắc sâu khái niệm về biến, hằng, các cấu trúc điều khiển
- Cấu trúc mảng và cách sử dụng:
- Hiểu và nắm được mục đích sử dụng, cách hoạt động của các cấu trúc điều khiển trong Java

## **1.2. Yêu cầu thiết bị**

- Yêu cầu máy tính phải được cài đặt phần mềm NetBean hoặc các phiên bản tương đương

## **1.3. Nội dung thực hiện**

- Lý thuyết về Hằng, biến, các cấu trúc điều khiển, mảng
- Ý nghĩa và cách sử dụng
- Thực hành: Thực hiện lập trình một số bài tập đơn giản để khắc sâu nội dung kiến thức về Java

## **1.4. Nội dung chi tiết**

Bài 1. Viết chương trình giải phương trình bậc 2:  $ax^2+bx+c=0$

```
import java.util.Scanner;  
  
public class PT2 {  
  
    public static void main(String[] args) {  
  
        int a, b, c;  
  
        Scanner sc2 = new Scanner(System.in);  
  
        System.out.print("Nhập hệ số a: ");  
        a = sc2.nextInt();  
  
        System.out.print("Nhập hệ số b: ");  
        b = sc2.nextInt();  
  
        System.out.print("Nhập hệ số c: ");  
        c = sc2.nextInt();  
  
        double denta;  
  
        denta = b*b - 4*a*c;
```

```

if(denta < 0){
    System.out.print("Phuong trinh vo nghiem. ");
}
else if(denta == 0){
    System.out.print("{Phuong trinh co nghiem kep: " + -b/2*a);
}
else{
    double x1 = (-b + Math.sqrt(denta))/(2*a);
    double x2 = (-b - Math.sqrt(denta))/(2*a);
    System.out.print("Phuong trinh co hai nghiem la: " + x1 + "," + x2);
}
}

}

```

**Bài 2.** Viết chương trình giải phương trình bậc 1: Ax+B=0

```

import java.util.Scanner;
public class LinearEquationSolver {
    public static void main(String[] args) {
        Scanner input = new Scanner(System.in);
        System.out.print("Nhập hệ số a: ");
        double a = input.nextDouble();
        System.out.print("Nhập hệ số b: ");
        double b = input.nextDouble();
        if (a == 0) {
            if (b == 0) {
                System.out.println("Phương trình vô số nghiệm.");
            } else {
                System.out.println("Phương trình vô nghiệm.");
            }
        }
    }
}

```

```

} else {
    double x = -b / a;
    System.out.println("Phương trình có nghiệm x = " + x);
}
}
}

```

**Bài 3. Viết chương trình nhập vào 1 xâu bất kỳ từ bàn phím. Tìm từ dài nhất của xâu vừa nhập**

```

public static void main(String[] args) {

    Scanner scanner = new Scanner(System.in);
    String chuoi = "";
    System.out.println("Nhập vào chuỗi bất kỳ: ");
    chuoi = scanner.nextLine();
    String[] dayChuoi = chuoi.split(" ");
    System.out.println(dayChuoi.length);
    int max = 0;
    for (String string : dayChuoi) {
        if (string.length() > max) {
            max = string.length();
        }
    }
}

```

```

ArrayList<String> kq = new ArrayList<String>();
for (String string : dayChuoi) {
    if (string.length() == max) {
        kq.add(string);
    }
}

```

```

System.out.println("Do dai cao nhat = "+max);
for (String string2 : kq) {
    System.out.println("Chu dai nhat: "+string2);
}
}

```

**Bài 4: Nhập 1 mảng bất kỳ từ bàn phím gồm n phần tử. Tìm phần tử lớn nhất trong mảng**

```

public class FIND_MAX {

    public static void main(String[] args) {
        Scanner sc = new Scanner(System.in);

        System.out.print("Nhập số lượng phần tử trong mảng ");
        int n = sc.nextInt();

        System.out.print("Nhập các phần tử trong mảng:\n");

        float[] a = new float[n];

        for(int i = 0; i < n; i++)
        {
            System.out.print(" - Nhập a[" + i + "] = ");
            a[i] = sc.nextFloat();
        }

        float MaxArr = a[0];

        for(int i = 0; i < n; i++)

```

```

if (a[i] > MaxArr)
    MaxArr = a[i];

System.out.print(" => Gia tri lon nhat trong mang la: " + MaxArr);

}
}

```

### **Bài tập sinh viên tự làm**

**Bài 1.** Viết chương trình nhập 1 xâu bất kỳ từ bàn phím. Hãy viết lại xâu đó theo thứ tự cột(mỗi từ trên 1 hàng)

**Bài 2.** Viết chương trình nhập 1 xâu bất kỳ từ bàn phím. Đếm xem trong xâu có bao nhiêu từ là từ song song

**Bài 3.** Viết chương trình nhập 1 xâu bất kỳ từ bàn phím. Loại bỏ tất cả ký tự trắng dư thừa trong xâu

**Bài 4.** Nhập 1 mảng bất kỳ từ bàn phím gồm n phần tử. Thực hiện các công việc sau:

- In ra màn hình các số nguyên tố của mảng
- Sắp xếp mảng theo thứ tự tăng dần
- Cho biết mảng có bao nhiêu phần tử là số chẵn
- Tính trung bình cộng các phần tử là bội số của k với k là số bất kỳ nhập từ bàn phím

**Bài 5.** Nhập 1 mảng bất kỳ từ bàn phím gồm n phần tử. Thực hiện các công việc sau:

- In ra màn hình các số chính phương của mảng
- Sắp xếp mảng theo thứ tự tăng dần của các số chính phương
- Cho biết số lẻ nhỏ nhất của mảng
- Tìm phần tử lớn thứ 2 của mảng

**Bài 3.** Viết chương trình thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng lớp cơ sở MATHANG gồm:

- Thuộc tính: Tên hàng, năm sản xuất, giá thành
- Phương thức: Nhập, xuất thông tin

- Xây dựng lớp HDBANHANG kế thừa từ lớp MATHANG có thêm:

- Thuộc tính: Số lượng bán, giá bán
- Phương thức: Nhập, xuất thông tin, tính thành tiền ( $=$ số lượng \* giá bán), tính thuế ( $=$ 10% thành tiền), tính lãi (chênh lệch giá \* số lượng bán)

- Chương trình chính thực hiện các yêu cầu sau:

- Nhập danh sách N hoá đơn bán hàng
- Sắp xếp danh sách các mặt hàng có tiền lãi giảm dần
- Hiện ra màn hình danh sách gồm: số thứ tự, tên hàng, giá thành, số lượng bán, giá bán, thành tiền, thuế và tiền lãi.
- Tính tổng tiền của các hoá đơn bán hàng

## Bài 2. HƯỚNG ĐÓI TƯỢNG TRONG JAVA

### 2.1. Mục tiêu:

- Giúp sinh viên khắc sâu kiến thức về lớp, đối tượng, kế thừa, đóng gói, đa hình
- Cách sử dụng lớp, đối tượng, kế thừa, đóng gói, đa hình
- Vận dụng lập trình một số bài toán sử dụng hướng đối tượng trong Java

### 2.2. Yêu cầu thiết bị:

- Yêu cầu máy tính phải được cài đặt phần mềm Netbean hoặc các phiên bản tương đương

### 2.3. Nội dung thực hành:

- Định nghĩa về lớp, đối tượng, kế thừa, đóng gói, đa hình và cách sử dụng
- Thực hành: Lập trình trên máy tính giải quyết một số bài tập sử dụng các kiến thức trên, từ đó giúp hiểu rõ hơn về hướng đối tượng trong Java

### 2.4. Nội dung chi tiết

**Bài 1.** Nhập vào một danh sách bệnh nhân bao gồm: MaBN, tênBN, địa chỉ, Điện thoại, Giới tính, ngày sinh, bảo hiểm y tế. Một danh sách bệnh án tương đương với danh sách bệnh nhân nêu trên bao gồm các thuộc tính: Mã BA, tênBA, khoa, phòng, ngày vào, ngày ra, viện phí.

Thiết kế menu chương trình thực hiện yêu cầu sau:

- Cho biết từ ngày 20/2/2021 đến 13/4/2021 có bao nhiêu bệnh nhân nằm viện
- Cho biết từ ngày 20/2/2021 đến 13/4/2021 có bao nhiêu bệnh nhân được ra viện
- Sắp xếp danh sách bệnh nhân theo thứ tự tuổi giảm dần

### Tạo 3 Java file: BENHAN, BENHNHAN, CLASS MAIN

TẠI BENHAN Ta code:

```
public class BenhAn {  
    private String maBenhAn;  
    private String tenBenhAn;  
    private String khoa;  
    private String phong;  
    private String ngayVao;
```

```
private String ngayRa;  
private int vienPhi;  
  
public BenhAn(String maBenhAn, String tenBenhAn, String khoa, String  
phong, String ngayVao, String ngayRa,  
    int vienPhi) {  
  
    this.maBenhAn = maBenhAn;  
    this.tenBenhAn = tenBenhAn;  
    this.khoa = khoa;  
    this.phong = phong;  
    this.ngayVao = ngayVao;  
    this.ngayRa = ngayRa;  
    this.vienPhi = vienPhi;  
}  
  
  
public String getNgayVao() {  
    return ngayVao;  
}  
  
  
public String getNgayRa() {  
    return ngayRa;  
}  
}
```

TẠI BENHNHAN Ta code:

```
import java.util.ArrayList;  
import java.util.Scanner;
```

```

public class BenhNhan implements Comparable<BenhNhan>{

    public static int stt = 0;
    private String maBenhNhan;
    private String tenBenhNhan;
    private String diaChi;
    private String dienThoai;
    private String gioiTinh;
    private String ngaySinh;
    private String baoHiemYTe;
    private BenhAn benhAn;
    Scanner sc = new Scanner(System.in);

    public BenhNhan(String maBenhNhan, String tenBenhNhan, String diaChi,
String dienThoai, String gioiTinh,
                    String ngaySinh, String baoHiemYTe, BenhAn benhAn) {
        this.maBenhNhan = maBenhNhan;
        this.tenBenhNhan = tenBenhNhan;
        this.diaChi = diaChi;
        this.dienThoai = dienThoai;
        this.gioiTinh = gioiTinh;
        this.ngaySinh = ngaySinh;
        this.baoHiemYTe = baoHiemYTe;
        this.benhAn = benhAn;
    }

    public BenhNhan() {
    }

    public BenhNhan khoiTaoBenhNhan() {

```

```

        stt++;
        if(stt>1) {
            sc.nextLine();
        }
        System.out.println("--- NHẬP THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN "+stt+"----");
        System.out.println(">Mã bệnh nhân: ");
        String maBenzNhan = sc.nextLine();
        System.out.println(">Tên bệnh nhân: ");
        String tenBenzNhan = sc.nextLine();
        System.out.println(">Địa chỉ: ");
        String diaChi = sc.nextLine();
        System.out.println(">Điện thoại: ");
        String dienThoai = sc.nextLine();
        System.out.println(">Giới tính: ");
        String gioiTinh = sc.nextLine();
        System.out.println(">Ngày sinh:(dd/mm/yyyy) ");
        String ngaySinh = sc.nextLine();
        System.out.println(">Số bảo hiểm y tế: ");
        String baoHiemYTe = sc.nextLine();
        BenhAn benzAn = this.NhapBenzAn();

        System.out.println(">>-----");
        return new BenhNhan(maBenzNhan, tenBenzNhan, diaChi, dienThoai, gioiTinh, ngaySinh, baoHiemYTe, benzAn);
    }

    public BenhAn NhapBenzAn() {
        System.out.println("--- THÔNG TIN BỆNH ÁN ----");

```

```

        System.out.println(">Mã bệnh án: ");
        String maBenzAn = sc.nextLine();
        System.out.println(">Tên bệnh án: ");
        String tenBenzAn = sc.nextLine();
        System.out.println(">Khoa: ");
        String khoa = sc.nextLine();
        System.out.println(">Phòng: ");
        String phong = sc.nextLine();
        System.out.println(">Ngày vào:(dd/mm/yyyy) ");
        String ngayVao = sc.nextLine();
        System.out.println(">Ngày ra:(dd/mm/yyyy) ");
        String ngayRa = sc.nextLine();
        System.out.println(">Viện phí: ");
        int vienPhi = sc.nextInt();

        return new BenhAn(maBenzAn, tenBenzAn, khoa, phong, ngayVao,
ngayRa, vienPhi) ;

    }

    @Override
    public String toString() {
        return " >> Mã bệnh nhân= " + maBenzNhan + ", tên= " +
tenBenzNhan + ", Ngày sinh= " + ngaySinh
        + ", Ngày vào= " + benzAn.getNgayVao() + ", Ngày ra= "
+benzAn.getNgayRa();
    }

    public void inDanhSachBenhNhan(ArrayList<BenhNhan> arrBenhNhan) {

```

```

        System.out.println("--- TẤT CẢ BỆNH NHÂN HIỆN CÓ ---");
        for (BenhNhan benhNhan : arrBenhNhan) {
            System.out.println(benhNhan.toString());
        }
        System.out.println(">>-----");
    }

    public void inDanhSachNamVien(ArrayList<BenhNhan> arrBenhNhan) {
        ArrayList<BenhNhan> temp1 = new ArrayList<>();
        for (BenhNhan benhNhan : arrBenhNhan) {

            if(benhNhan.getNam(benhNhan.getBenhAn().getNgayVao()).equals("2021")) {
                temp1.add(benhNhan);
            }
        }

        ArrayList<BenhNhan> temp2 = new ArrayList<>();
        for (BenhNhan benhNhan : temp1) {

            if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayVao()).equals("3")) {
                temp2.add(benhNhan);
            }
        }

        if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayVao()).equals("2")) {
            int ngay = Integer.parseInt(benhNhan.getNgay((benhNhan.getBenhAn().getNgayVao())));
            if(ngay >=20) {
                temp2.add(benhNhan);
            }
        }
    }
}

```

```

        }

    }

}

if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayVao()).equals("4")) {
    int ngay = Integer.parseInt(benhNhan.getNgay((benhNhan.getBenhAn().getNgayVao())));
    if(ngay <= 13) {
        temp2.add(benhNhan);
    }
}

System.out.println("--- SỐ BỆNH NHÂN NĂM VIỆN: 20/2/2021 đến
13/4/2021 ---");
for (BenhNhan benhNhan : temp2) {
    System.out.println(benhNhan.toString());
}
if(temp2.size() == 0) {
    System.out.println("Không có bệnh nhân nào!");
}
System.out.println(">>-----");
}

public BenhAn getBenhAn() {
    return benhAn;
}

```

```

public String getNgaySinh() {
    return ngaySinh;
}

public void inDanhSachRaVien(ArrayList<BenhNhan> arrBenhNhan) {

    ArrayList<BenhNhan> temp1 = new ArrayList<>();
    for (BenhNhan benhNhan : arrBenhNhan) {

        if(benhNhan.getNam(benhNhan.getBenhAn().getNgayRa()).equals("2021")) {
            temp1.add(benhNhan);
        }
    }

    ArrayList<BenhNhan> temp2 = new ArrayList<>();
    for (BenhNhan benhNhan : temp1) {

        if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayRa()).equals("3")) {
            temp2.add(benhNhan);
        }
    }

    if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayRa()).equals("2")) {
        int ngay = Integer.parseInt(benhNhan.getNgay((benhNhan.getBenhAn().getNgayRa())));
        if(ngay >=20) {
            temp2.add(benhNhan);
        }
    }
}

```

```

        }

if(benhNhan.getThang(benhNhan.getBenhAn().getNgayRa()).equals("4")) {
    int ngay = Integer.parseInt(benhNhan.getNgay((benhNhan.getBenhAn().getNgayRa())));
    if(ngay <= 13) {
        temp2.add(benhNhan);
    }
}

System.out.println("--- SỐ BỆNH NHÂN RA VIỆN: 20/2/2021 đến
13/4/2021 ---");
for (BenhNhan benhNhan : temp2) {
    System.out.println(benhNhan.toString());
}
if(temp2.size() == 0) {
    System.out.println("Không có bệnh nhân nào!");
}
System.out.println(">>-----");

}

public void inDanhSachTheoTuoiGiam(ArrayList<BenhNhan>
arrBenhNhan) {
    BenhNhan[] mangBenhNhan ;
    mangBenhNhan = new BenhNhan[arrBenhNhan.size()];
    for(int i=0; i<arrBenhNhan.size();i++) {

```

```

        mangBenhNhan[i] = arrBenhNhan.get(i);

    }

    BenhNhan temp = mangBenhNhan[0];

    for (int i = 0 ; i < mangBenhNhan.length - 1; i++) {

for (int j = i + 1; j < mangBenhNhan.length; j++) {

    if (mangBenhNhan[i].compareTo(mangBenhNhan[j]) < 0) {

        temp = mangBenhNhan[j];

        mangBenhNhan[j] = mangBenhNhan[i];

        mangBenhNhan[i] = temp;

    }

}

}

}

```

```

System.out.println("--- DANH SÁCH BỆNH NHÂN THEO TUỔI
GIÂM DÂN ---");

for(int j = 0; j < mangBenhNhan.length; j++) {

    System.out.println("Bệnh nhân: " + mangBenhNhan[j].getTenBenhNhan() + " - SN " + mangBenhNhan[j].getNgaySinh());
}

System.out.println(">>-----");
}

}

```

```

public String getTenBenhNhan() {

    return tenBenhNhan;

}

```

```

@Override
public int compareTo(BenhNhan o) {
    BenhNhan admin = new BenhNhan();
    int i = admin.getTuoi(this);
    int j = admin.getTuoi(o);
    return i - j;
}

public int getTuoi(BenhNhan bn) {
    String nam_S = bn.getNam(bn.getNgaySinh());
    return Integer.parseInt(nam_S);
}

public String getNam(String time) {
    String[] s = time.split("/");
    return s[2];
}

public String getThang(String time) {
    String[] s = time.split("/");
    return s[1];
}

public String getNgay(String time) {
    String[] s = time.split("/");
    return s[0];
}
}

```

TẠI MAIN CLASS :

```
import java.util.ArrayList;
```

```
import java.util.Scanner;
```

```
public class Main {
```

```
    public static void main(String[] args) {
```

```
        ArrayList<BenhNhan> arrBenhNhan = new ArrayList<>();
```

```
        BenhNhan admin = new BenhNhan();
```

```
        Scanner sc = new Scanner(System.in);
```

```
        int flag = 0;
```

```
        do {
```

```
            System.out.println("----- QUẢN LÝ BỆNH NHÂN -----  
---");
```

```
            System.out.println(">> Mời bạn lựa chọn:");
```

```
            System.out.println(" >>1. Thêm một bệnh nhân.");
```

```
            System.out.println(" >>2. In danh sách tất cả bệnh nhân.");
```

```
            System.out.println(" >>3. Số bệnh nhân NĂM viện từ 20/2/2021 đến  
13/4/2021.");
```

```
            System.out.println(" >>4. Số bệnh nhân RA viện từ 20/2/2021 đến  
13/4/2021.");
```

```
            System.out.println(" >>5. In danh sách bệnh nhân theo tuổi giảm  
dần.");
```

```
            System.out.println(" >>0. Thoát!");
```

```

flag = sc.nextInt();

switch(flag) {

    case 1:
        BenhNhan bn = admin.khoiTaoBenhNhan();
        arrBenhNhan.add(bn);
        break;

    case 2:
        admin.inDanhSachBenhNhan(arrBenhNhan);
        break;

    case 3:
        admin.inDanhSachNamVien(arrBenhNhan);
        break;

    case 4:
        admin.inDanhSachRaVien(arrBenhNhan);
        break;

    case 5:
        admin.inDanhSachTheoTuoiGiam(arrBenhNhan);
        break;

    default:
        flag = 0;
        System.out.println(" >> CHƯƠNG TRÌNH KẾT THÚC
<<");
}

} while(flag!=0);

}

```

```
}
```

## Bài 2.

Nhập một danh sách gồm n sinh viên bao gồm các thuộc tính: MSSV, họ tên SV, địa chỉ, giới tính, Khoa, điểm 1, điểm 2, điểm 3, điểmTB. Thiết kế menu thực hiện yêu cầu:

- Tính ĐTB cho danh sách sinh viên trên
- In ra màn hình sinh viên Khoa Điện tử có điểm trung bình cao nhất
- In ra danh sách sinh viên bị học lại. Biết sinh viên bị học lại là sinh viên có ít nhất điểm của 1 môn <4.0
- In ra màn hình danh sách sinh viên đạt học bông. Biết sinh viên đạt học bông là sinh viên có ĐTB>7.5 và không có điểm nào <5

Tạo 2 Java class: SINHVIEN, SETUP

Tại Class SETUP

```
package com.mycompany.sinhvien;
```

```
import java.util.Scanner;
```

```
public class Setup {
```

```
    private String masv, tensv, diachi, khoa, gt;
```

```
    private float diem1, diem2, diem3, diemtb;
```

```
    public String getMasv(){
```

```
        return this.masv;
```

```
}
```

```
    public String getTensv(){
```

```
        return this.tensv;
```

```
}
```

```
    public void Nhap(){
```

```

Scanner input = new Scanner(System.in);

System.out.print("\tNhập mã số sinh viên: ");
input.nextLine();

System.out.print("\tNhập tên sinh viên: ");
input.nextLine();

System.out.print("\tNhập địa chỉ sinh viên: ");
input.nextLine();

System.out.print("\tNhập khoa sinh viên: ");
input.nextLine();

System.out.print("\tNhập giới tính sinh viên: ");
input.nextLine();

System.out.print("\tNhập điểm 1: ");
input.nextFloat();

System.out.print("\tNhập điểm 2: ");
input.nextFloat();

System.out.print("\tNhập điểm 3: ");
input.nextFloat();

System.out.print("-----");

diemtb = (diem1 + diem2 + diem3) / 3;

}

```

```

public float DiemTB(){

    return diemtb;
}

```

```

public void Print(){

    System.out.printf("%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-\n",
this.masv,
this.tenv, this.diachi, this.khoa, this.gt, this.diem1, this.diem2, this.diem3);
}

```

```

/*
System.out.println("\tma so sinh vien: " + this.masv);
System.out.println("\tten sinh vien: " + this.tensv);
System.out.println("\tdia chi sinh vien: " + this.diachi);
System.out.println("\tkhoa cua sinh vien: " + this.khoa);
System.out.println("\tgioi tinh sinh vien: " + this.gt);
System.out.println("\tdiem 1: " + this.diem1);
System.out.println("\tdiem 2: " + this.diem2);
System.out.println("\tdiem 3: " + this.diem3);
System.out.println("-----");
*/
}

```

```

public void Checkhoclai(boolean check){
    if(diemtb <= 4.0){
        check = true;
        this.Print();
    }
}

```

```

public float CNKDT(float max){
    if(khoa == "Dien tu" && diemtb >= max){
        return diemtb;
    }
    else{
        return max;
    }
}

```

```

public void HB(boolean check){
    if(diem1 > 5 && diem2 > 5 && diem3 > 5 && diemtb > 7.5){
        check = true;
        this.Print();
    }
}

```

Tại Class SINHVIEN

```

package com.mycompany.sinhvien;
import java.util.Scanner;

```

```

public class SinhVien {
    static Scanner input = new Scanner(System.in);
    static int i;
    static Setup[] sv = new Setup[100];
    static int sl = 0;
    static boolean check = false;

```

```

    public static void Action(){
        System.out.println("\t\t\t\t HE THONG QUAN LI SINH VIEN!!!!");
        System.out.println("\t\t\t\t VUI LONG NHAP LUA CHON CUA BAN: ");
        System.out.println("\t1.NHAP THONG TIN SINH VIEN.");
        System.out.println("\t2.TINH DIEM TRUNG BINH CUA SINH VIEN.");
        System.out.println("\t3.DANH SACH SINH VIEN HOC LAI.");
        System.out.println("\t4.SINH VIEN CO DIEM CAO NHAT KHOA DIEN
TU.");
        System.out.println("\t5.DANH SACH SINH VIEN DAT HOC BONG.");
        System.out.println("\t6.DANH SACH SINH VIEN.");
        System.out.print("\t VUI LONG NHAP LUA CHON: ");
    }
}

```

```

i = input.nextInt();

switch(i){

    case 1:

    {

        int a;

        System.out.print("BAN MUON NHAP BAO NHIEU SINH VIEN ? ");

        a = input.nextInt();

        input.nextLine();

        int b = a + sl;

        while(sl < b){

            sv[sl] = new Setup();

            sv[sl].Nhap();

            sl++;

        }

        break;

    }

    case 2:

    {

        System.out.print("VUI LONG NHAP MA SINH VIEN BAN MUON

TINH DIEM TRUNG BINH: ");

        String a = input.nextLine();

        for(int j = 0; j < sl; j++){

            if(sv[j].getMasv() == a){

                check = true;

                System.out.println("DIEM TRUNG BINH CUA SINH VIEN " +

sv[j].getTensv() + "la: " + sv[j].DiemTB());

            }

            break;

        }

    }

}

```

```

        if(check = false){

            System.out.println("KHONG TON TAI SINH VIEN NAY. VUI
LONG THU LAI.");

        }

    }

    case 3:

    {

        System.out.println("\t\tDANH SACH NHUNG SINH VIEN HOC
LAI");

        System.out.printf("%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-\n",
"MaSv", "TenSv", "Diachi",

        "Khoa", "GioiTinh", "Diem1", "Diem2", "Diem3");

        for(int j = 0; j < sl; i++){

            sv[j].Checkhoclai(check);

        }

    }

    case 4:

    {

        float max = 0.0f;

        for(int j = 0; i < sl; i++){

            max = sv[j].CNKDT(max);

        }

        if(max > 0){

            System.out.print("DIEM TRUNG BINH CAO NHAT CUA KHOA
DIEN TU LA:" + max);

        }

        else{

            System.out.println("KHONG TON TAI SINH VIEN O KHOA DIEN
TU.");

        }

    }

}

```

```

        }

    case 5:
    {
        System.out.println("\t\tDANH SACH NHUNG SINH VIEN DAT HOC
BONG");

        System.out.printf("%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-
20s\n", "MaSv", "TenSv", "Diachi",
                        "Khoa", "GioiTinh", "Diem1", "Diem2", "Diem3");
        for(int j = 0; j < sl; j++){
            sv[j].HB(check);
        }
    }

    case 6:
    {
        System.out.println("\t\tDANH SACH NHUNG SINH VIEN ");

        System.out.printf("%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-20s%-
20s\n", "MaSv", "TenSv", "Diachi",
                        "Khoa", "GioiTinh", "Diem1", "Diem2", "Diem3");
        for(int j = 0; j < sl; j++){
            sv[j].Print();
        }
    }

    default:
    {
        System.out.println("CU PHAP KHONG HOP LE. VUI LONG THU
LAI.");
    }
}

```

```

public static void main(String[] args) {
    Action();
    while(true){
        System.out.println("BAN CO MUON TIEP TUC CHUONG TRINH
KHONG?");
        int tt = input.nextInt();
        if(tt == 1){
            Action();
        }
        else if(tt == 0){
            System.out.println("CAM ON BAN DA SU DUNG DICH VU CUA
CHUNG TOI.");
            break;
        }
        else{
            System.out.println("CU PHAP KHONG HOP LE. VUI LONG THU
LAI");
        }
    }
}

```

### **Bài tập sinh viên tự làm**

**Bài 1:** Nhập một danh sách gồm n sinh viên bao gồm các thuộc tính: MSSV, họ tên SV, địa chỉ, giới tính, quê quán, email, điểm 1, điểm 2, điểm 3, điểmTB. Thiết kế menu thực hiện yêu cầu:

- Tính điểm trung bình cho danh sách sinh viên
- In ra màn hình thông tin sinh viên có điểm trung bình cao nhất
- Sắp xếp danh sách sinh viên trên theo thứ tự từ điển(A->Z)
- In ra danh sách sinh viên đạt học bổng biết sinh viên đạt học bổng là sinh viên có điểm trung bình>7.0 và không có môn nào dưới 5

**Bài 2.** Nhập vào một danh sách bệnh nhân bao gồm: MaBN, tênBN, địa chỉ, Đienthaoi, Giới tính, ngày sinh, bảo hiểm y tế. Một danh sách bệnh án tương đương với danh sách bệnh nhân nêu trên bao gồm các thuộc tính: Mã BA, tenBA, khoa, phòng, ngày vào, ngày ra, viện phí. Thiết kế menu chương trình thực hiện yêu cầu sau:

- Tính tổng số tiền viện phí thu được trong quý 1 năm 2021(từ 1/1/2021- 31/3/2021)

- In ra danh sách bệnh nhân nam 30 tuổi nằm viện trong quý 1
- Cho biết danh sách các bệnh nhi dưới 10 tuổi nằm viện trong quý 1.2021
- In ra danh sách bệnh nhi đang điều trị tại Khoa Nhi

## Bài 3: THIẾT KẾ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG

### 4.1. Mục tiêu

- Giúp sinh viên biết thiết kế GUI đơn giản bằng SWING hoặc AWT
- Vận dụng thiết kế một số giao diện đơn giản

### 4.2. Yêu cầu thiết bị

- Yêu cầu máy tính phải được cài đặt phần mềm NetBean hoặc các phiên bản tương đương

### 4.3. Nội dung thực hành

- Định nghĩa, ý nghĩa và cách sử dụng các công cụ để thiết kế JAVA FORM
- Thực hành Vận dụng thiết kế một số giao diện đơn giản

### 4.4 Nội dung chi tiết

**Bài 1.** Sử dụng AWT/ SWING để thiết kế giao diện tính chu vi hình tròn.

Giả sử ta cần thiết kế giao diện như sau:



Code:

```
package baitapkt;  
  
public class bn1 extends javax.swing.JFrame {  
  
    private Main home;  
  
    public bn1(java.awt.Frame parent, boolean modal) {
```

```

initComponents();

this.setLocationRelativeTo(null);

home = (Main) parent;

this.setTitle("Tính chu vi hình tròn");

}

public bn1() {

}

private void initComponents() {

    jButton1 = new javax.swing.JButton();

    jLabel1 = new javax.swing.JLabel();

    jButton2 = new javax.swing.JButton();

    jLabel2 = new javax.swing.JLabel();

    txtdai = new javax.swing.JTextField();

    txtkq = new javax.swing.JTextField();

    jLabel4 = new javax.swing.JLabel();

    setDefaultCloseOperation(javax.swing.WindowConstants.EXIT_ON_CLOSE);

    jButton1.setText("Thoát");

    jButton1.addActionListener(new java.awt.event.ActionListener() {

        public void actionPerformed(java.awt.event.ActionEvent evt) {

            jButton1ActionPerformed(evt);

        }

    });

    jLabel1.setFont(new java.awt.Font("Segoe UI", 1, 18));

    jLabel1.setText("TÍNH CHU VI HÌNH TRÒN");

    jButton2.setText("Tính");

    jButton2.addActionListener(new java.awt.event.ActionListener() {

        public void actionPerformed(java.awt.event.ActionEvent evt) {

            jButton2ActionPerformed(evt);

        }

    });

}

```

```

    }

});

jLabel2.setText("Bán kính :");

txtdai.addFocusListener(new java.awt.event.FocusAdapter() {

    public void focusLost(java.awt.event.FocusEvent evt) {

        txtdaiFocusLost(evt);

    }

});

jLabel4.setText("Kết quả");

javax.swing.GroupLayout layout = new javax.swing.GroupLayout(getContentPane());

getContentPane().setLayout(layout);

layout.setHorizontalGroup(
    layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.LEADING)
        .addGroup(layout.createSequentialGroup()
            .addContainerGap()
            .addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.LEADING)
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                    .addGap(182, 182, 182)
                    .addComponent(jButton2))
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                    .addGap(235, 235, 235)
                    .addComponent(jButton1)))
            .addContainerGap())
        .addGroup(layout.createSequentialGroup()
            .addGap(195, 195, 195)
            .addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.LEADING)
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                    .addGap(86, 86, 86)
                    .addComponent(jLabel2,
                        javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE, 70,
                        javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE))
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                    .addGap(235, 235, 235)
                    .addComponent(txtdai,
                        javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE, 195,
                        javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE)))
            .addContainerGap())
    )
);

```

```

        .addGap(59, 59, 59)

        .addComponent(txtdai, javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE,
71, javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE)

.addPreferredGap(javax.swing.LayoutStyle.ComponentPlacement.RELATED,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE, Short.MAX_VALUE)

.addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.LEADING)
        .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                .addComponent(jLabel4,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE, Short.MAX_VALUE)
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                        .addComponent(txtkq,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE)
                        .addGap(185, 185, 185)
                        .addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.TRAILING,
Short.MAX_VALUE)))
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                        .addComponent(jLabel1)
                        .addGap(257, 257, 257)
                        .addComponent(txttai,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE,
Short.MAX_VALUE))
        );
        layout.setVerticalGroup(
layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.LEADING)
        .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                .addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.TRAILING,
Short.MAX_VALUE))
                .addGroup(layout.createSequentialGroup()
                        .addGap(31, 31, 31)

```

```

        .addComponent(jLabel1, javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE,
45, Short.MAX_VALUE)

        .addGap(39, 39, 39)

        .addComponent(jLabel4)

        .addGap(18, 18, 18)

.addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.BASELINE)
        .addComponent(txtkq,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE)

        .addComponent(jLabel2)

        .addComponent(txtdai,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.DEFAULT_SIZE,
javax.swing.GroupLayout.PREFERRED_SIZE))

        .addGap(133, 133, 133)

.addGroup(layout.createParallelGroup(javax.swing.GroupLayout.Alignment.BASELINE)
        .addComponent(jButton1)

        .addComponent(jButton2))

        .addGap(101, 101, 101))

);

pack();

}// </editor-fold>//GEN-END:initComponents

```

```

private void jButton1ActionPerformed(java.awt.event.ActionEvent evt)
{//GEN-FIRST:event_jButton1ActionPerformed

```

```

// TODO add your handling code here:
this.dispose();
}//GEN-LAST:event_jButton1ActionPerformed

private void jButton2ActionPerformed(java.awt.event.ActionEvent evt)
{//GEN-FIRST:event_jButton2ActionPerformed

// TODO add your handling code here:
if(txtdai.getText().equals(""))

{
JOptionPane.showMessageDialog(rootPane, "Không được để trống bán
kính");
txtdai.requestFocus();
}

else
{
boolean isOK = true;
try {
int bk = Integer.parseInt(txtdai.getText());
} catch (Exception e) {
JOptionPane.showMessageDialog(rootPane,
"Kính phải là số và không chứa kí tự khác!");
isOK = false;
txtdai.requestFocus();
}
}

Double bankinh;
bankinh = Double.parseDouble(txtdai.getText());

Double kq = 2*bankinh*3.14;

```

```

        txtkq.setText("'" +kq);

    }

}//GEN-LAST:event_jButton2ActionPerformed

private void txtdaiFocusLost(java.awt.event.FocusEvent evt) { //GEN-FIRST:event_txdaiFocusLost

// TODO add your handling code here:

}//GEN-LAST:event_txdaiFocusLost

/***
 * @param args the command line arguments
 */

public static void main(String args[]) {

/* Set the Nimbus look and feel */

//<editor-fold defaultstate="collapsed" desc=" Look and feel setting code
(optional) ">

/* If Nimbus (introduced in Java SE 6) is not available, stay with the default
look and feel.

*          For           details      see
http://download.oracle.com/javase/tutorial/uiswing/lookandfeel/plaf.html

*/
try {

for (javax.swing.UIManager.LookAndFeelInfo info : javax.swing.UIManager.getInstalledLookAndFeels()) {

if ("Nimbus".equals(info.getName())) {

javax.swing.UIManager.setLookAndFeel(info.getClassName());

break;
}
}

} catch (ClassNotFoundException ex) {

```

```

java.util.logging.Logger.getLogger(bn1.class.getName()).log(java.util.logging.Level.SEVERE, null, ex);

} catch (InstantiationException ex) {

java.util.logging.Logger.getLogger(bn1.class.getName()).log(java.util.logging.Level.SEVERE, null, ex);

} catch (IllegalAccessException ex) {

java.util.logging.Logger.getLogger(bn1.class.getName()).log(java.util.logging.Level.SEVERE, null, ex);

} catch (javax.swing.UnsupportedLookAndFeelException ex) {

java.util.logging.Logger.getLogger(bn1.class.getName()).log(java.util.logging.Level.SEVERE, null, ex);

}

//</editor-fold>

//</editor-fold>

//</editor-fold>

//</editor-fold>

/* Create and display the form */

java.awt.EventQueue.invokeLater(new Runnable() {

public void run() {

bn1 dialog = new bn1(new javax.swing.JFrame(), true);

dialog.addWindowListener(new java.awt.event.WindowAdapter() {

@Override

public void windowClosing(java.awt.event.WindowEvent e) {

System.exit(0);

```

```

        }
    });

    dialog.setVisible(true);

}

});

}

// Variables declaration - do not modify//GEN-BEGIN:variables

private javax.swing.JButton jButton1;

private javax.swing.JButton jButton2;

private javax.swing.JLabel jLabel1;

private javax.swing.JLabel jLabel2;

private javax.swing.JLabel jLabel4;

private javax.swing.JTextField txtdai;

private javax.swing.JTextField txtkq;

// End of variables declaration//GEN-END:variables

}

```

### Bài tập sinh viên tự làm

**Bài 1.** Sử dụng AWT/ SWING để thiết kế chương trình sau:

- **Tính diện tích, chu vi** của các hình: hình chữ nhật, hình lục giác, hình thoi, hình vuông, hình ngũ giác, hình elip, hình bán nguyệt, hình lập phương

**Bài 2.** Sử dụng AWT/ SWING để thiết kế chương trình sau:

- Giải phương trình bậc 1:  $ax+b=0$ ;
- Giải Phương trình bậc 2:  $ax^2+bx+c=0$

**Bài 3.** Sử dụng AWT/ SWING để thiết kế chương trình sau:

- Tìm số lớn nhất của mảng bất kỳ nhập từ bàn phím
- In ra các số chính phương của mảng vừa nhập
- In ra các số chẵn của mảng vừa nhập

**Bài 4.** Nhập vào 1 danh sách n nhân viên bao gồm các thuộc tính: MSNV, TenNV, Donvi, quequan, Gioitinh, namsinh, HSL, chucvu, mail, thuclinh. Sử dụng AWT/SWING thiết kế việc thực hiện các công việc sau:

- Sắp xếp danh sách nhân viên theo thứ tự từ điển

- Tính

$thuclinh = hsl * LCB + \text{phụ cấp chức vụ} - BHYT - BHGXH - \text{Công đoàn phí}$

Biết:  $LCB = 2500000$

Phụ cấp chức vụ: Nếu là giám đốc =  $30\% * LCB$

Phó GD =  $25\% * LCB$

Trưởng, phó phòng:  $20\% * LCB$

Trưởng, phó bộ phận:  $15\% * LCB$

$BHYT = 3\% * LCB$

$BHXH = 15\% * LCB$

Công đoàn phí =  $1\% * LCB$

- In ra màn hình danh sách n nhân viên dưới 40 tuổi có lương (thực lĩnh) trên 10 triệu
- In thông tin các nhân viên có quê ở Thái Nguyên và tuổi < 50